

Số: 2807/2023/BC – APH

Hải Dương, ngày 28 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô CN 11+ CN 12, Cụm CN An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: (024) 3206 1199
- Email: info@anphatholdings.com
- Vốn điều lệ: 2.438.842.680.000 đồng
- Mã chứng khoán: APH
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Tổng Giám đốc
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	080501/2023/NQ- ĐHĐCĐ	08/05/2023	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty;- Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty;- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, bao gồm: Báo cáo hoạt động năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty; Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị;- Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022, Báo cáo hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên;- Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận Công ty năm 2022;- Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 - 2023;

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tài chính của công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022; - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành 55.744.983 cổ phiếu phổ thông ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền đã được kiểm toán; - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2020; - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021 theo Nghị quyết số 190301/2021/NQ – HĐQT ngày 19/03/2021 đã được kiểm toán; - Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh - Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Đinh Xuân Cường theo đơn xin từ nhiệm; - Thông qua việc điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (bản Điều lệ mới (đã cập nhật các nội dung được sửa đổi, bổ sung); - Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị.
--	--	--	---

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phạm Ánh Dương	Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	12/06/2017	
2	Ông Nguyễn Lê Trung	Phó Chủ tịch HĐQT (Thành viên HĐQT không điều hành)	12/06/2017	
3	Ông Phạm Đỗ Huy Cường	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc (Thành viên HĐQT điều hành)	31/08/2018	
4	Ông Đinh Xuân Cường	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Thành viên HĐQT điều hành)	01/08/2017	08/05/2023
5	Bà Nguyễn Thị Tiệp	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Phó Tổng giám	04/09/2019	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
		độc thường trực (Thành viên HĐQT điều hành)		
6	Ông Nguyễn Lê Thăng Long	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (Thành viên HĐQT điều hành)	25/06/2021	
7	Ông Lim HeonYoung	Thành viên HĐQT độc lập	25/06/2021	
8	Ông Nirav Sudhir Patel	Thành viên HĐQT độc lập	30/03/2020	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Ánh Dương	12/12	100%	
2	Ông Nguyễn Lê Trung	12/12	100%	
3	Ông Phạm Đỗ Huy Cường	12/12	100%	
4	Ông Đinh Xuân Cường	9/9	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Tiệp	12/12	100%	
6	Ông Nguyễn Lê Thăng Long	12/12	100%	
7	Ông Lim HeonYoung	12/12	100%	
8	Ông Nirav Sudhir Patel	12/12	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh, đảm bảo theo đúng định hướng chiến lược đề ra bởi HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp để nắm bắt tình hình và định hướng sản xuất của công ty. HĐQT cũng tham gia đầy đủ các cuộc họp để ban hành các Nghị quyết/Quyết định kịp thời cho Ban điều hành triển khai thực hiện.
- Ngoài ra, HĐQT tham gia giám sát các hoạt động khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Hiện nay, Công ty chưa thành lập tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2023)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	300601/2023/NQ - HĐQT	30/06/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2023	100%

III. BAN KIỂM SOÁT (6 tháng năm 2023)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phạm Thị Hoa	Trưởng BKS	28/11/2019	Thạc sỹ kinh tế - chuyên ngành kế toán
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Nga	Ủy viên BKS	28/11/2019	Cử nhân kế toán
3	Ông Nguyễn Ngọc Hoàng Anh	Ủy viên BKS	28/11/2019	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Hoa	Trưởng BKS	2	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thúy Nga	Ủy viên BKS	2	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Ngọc Hoàng Anh	Ủy viên BKS	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Trong 6 tháng năm 2023, Ban kiểm soát đã họp phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát trên các mặt hoạt động của Công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2023; thông qua BCTC quý 1.
- Hàng tháng, Trưởng Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp giao ban do Ban lãnh đạo tổ chức nhằm tăng cường hoạt động giám sát mọi lĩnh vực hoạt động trong toàn công ty.
- Hàng quý, Ban kiểm soát tiến hành kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Việc phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát được thực hiện hiệu quả. Các phòng ban trong Công ty, đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, tạo điều kiện cho BKS thực hiện công tác kiểm soát mọi hoạt động trong toàn Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có): Không có

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên	Ngày sinh	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Ông Đinh Xuân Cường		Tổng Giám đốc	Tiến sỹ kinh tế và tài chính quốc tế	Bổ nhiệm ngày 01/08/2017 và miễn nhiệm ngày 27/01/2023
2	Ông Phạm Đỗ Huy Cường		Tổng giám đốc	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 27/01/2023
3	Bà Nguyễn Thị Tiệp		Phó Tổng Giám đốc thường trực	Cử nhân Luật	Bổ nhiệm ngày 27/01/2023
4	Ông Nguyễn Lê Thăng Long		Phó Tổng Giám đốc	Tiến sỹ Khoa Học Vật Liệu	Bổ nhiệm ngày 29/01/2021
5	Ông Phạm Văn Tuấn		Phó Tổng giám đốc	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 29/01/2021
6	Bà Hòa Thị Thu Hà		Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 27/01/2023
7	Bà Trần Thị Thoàn		Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất	Thạc sỹ quản lý kinh tế	Bổ nhiệm ngày 01/06/2023

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên ban điều hành
1	Hồ Thị Hòe		Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm tháng 03/2019

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa học, các buổi tập huấn theo quy định về quản trị công ty. Ngoài ra, HĐQT còn sắp xếp và cử đại diện tham dự các khóa đào tạo, tập huấn do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tổ chức nhằm nâng các tính tuân thủ của Công ty đối với các quy định do Nhà nước ban hành.

**VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT
CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY**

VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

TT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Phạm Ánh Dương		Chủ tịch HĐQT			12/06/2017			Người nội bộ
2.	Nguyễn Lê Trung		Phó Chủ tịch HĐQT			12/06/2017			Người nội bộ
3.	Phạm Đỗ Huy Cường		Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc			31/08/2018			Người nội bộ
4.	Đình Xuân Cường		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD			01/08/2017	08/05/2023	Miễn nhiệm	Người nội bộ
5.	Nguyễn Thị Tiệp		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Phó TGD thường trực			04/09/2019			Người nội bộ
6.	Nguyễn Lê Thăng Long		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD			25/06/2021			Người nội bộ
7.	LIM HEONYOUNG		Thành viên độc lập HĐQT			25/06/2021			Người nội bộ

TT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản chứng khoản	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.	Nirav Sudhir Patel		Thành viên độc lập HDQT			30/03/2020			Người nội bộ
9.	Phạm Thị Hoa		Trưởng Ban kiểm soát			28/11/2019			Người nội bộ
10.	Nguyễn Thị Thúy Nga		Thành viên Ban kiểm soát			28/11/2019			Người nội bộ
11.	Nguyễn Ngọc Hoàng Anh		Thành viên Ban kiểm soát			28/11/2019			Người nội bộ
12.	Phạm Văn Tuấn		Phó Tổng Giám đốc			29/01/2021			Người nội bộ
13.	Hòa Thị Thu Hà		Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kế toán			27/01/2023			Người nội bộ
14.	Trần Thị Thoàn		Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất			01/06/2023			Người nội bộ
15.	Phạm Thị Nguyệt		Người ủy quyền CBTT			7/2019			Người nội bộ
16.	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội					12/2019			Công ty con
17.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh					06/2017			Công ty con
18.	Công ty Cổ phần An Tiền Industries					01/10/2009			Công ty con

TT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản chứng khoản	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
19.	Công ty Cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát					27/10/2017			Công ty con
20.	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát 1					09/2019			Công ty con
21.	Ann Thanh Bicol Singapore Pte. Ltd.					18/07/2017			Công ty con
22.	Công ty Cổ phần An Thành Bicol								Công ty con
23.	Công ty Cổ phần Liên vận An Tín								Công ty con
24.	Công ty TNHH An Trung Industries					12/2019			Công ty con
25.	Công ty TNHH phát triển Xuất nhập khẩu và Đầu tư - VIEXIM					12/2019			Công ty con
26.	Công ty TNHH MTV cơ khí chính xác và chế tạo khuôn mẫu Việt Nam					12/2019			Công ty con
27.	Công ty Cổ phần Nhựa Bao Bì An Vinh					07/2020			Công ty con

TT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
28.	An Phat International, INC					Năm 2021			Công ty con
29.	AFC EcoPlastics, LLC					Năm 2021			Công ty con
30.	Ankor Bioplastics Co.Ltd					30/06/2023			Công ty con
31.	Công ty Cổ phần Anbio								Công ty có cùng lãnh đạo chủ chốt
32.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát					01/2021			Công ty con
33.	Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng công nghệ cao An Cường					2020			Công ty con
34.	CTCP Ancop					Năm 2021			Công ty liên kết
35.	Công ty cổ phần Xăng dầu An Đông					08/2020			Công ty liên kết

TT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Tài khoản chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
36.	CTCP Sản xuất tổng hợp Sunrise Việt Nam					02/2019			Công ty liên kết
37.	CTCP Nhựa Bao bì Vinh					07/2007			Công ty liên kết
38.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Suất ăn công nghiệp An Phát					05/12/2022			Công ty liên kết của Công ty con
39.	Công ty Cổ phần Giải pháp và Dịch vụ phần mềm Nam Việt								Công ty liên kết của Công ty con

2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty Cổ phần An Thành Bicsol	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 8.425.649.545 đồng	
2.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 1.094.981.092 đồng	
3.	Công ty Cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 1.636.363.638 đồng	
4.	Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì An Vinh	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 829.363.636 đồng	
5.	Công ty TNHH An Trung Industries	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 210.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6.	CTCP Liên vận An Tín	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa dịch vụ với giá trị giao dịch là 420.000.000 đồng	
7.	Công ty Cổ phần An Tiến Industries	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa dịch vụ với giá trị giao dịch là 420.000.000 đồng	
8.	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 452.727.273 đồng	
9.	Công ty TNHH phát triển Xuất nhập khẩu và Đầu tư - VIEXIM	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 109.090.908 đồng	
10.	Công ty Cổ phần VLXD công nghệ cao An Cường	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 440.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Mua hàng hóa dịch vụ với giá trị giao dịch là 489.266.079 đồng	
12.	CTCP Liên vận An Tín	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Mua hàng hóa dịch vụ với giá trị giao dịch là 9.110.000 đồng	
13.	Công ty Cổ phần An Tiến Industries	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Mua hàng hóa dịch vụ với giá trị giao dịch là 2.250.000 đồng	
14.	Công ty Cổ phần VLXD công nghệ cao An Cường	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Mua hàng hóa dịch vụ với giá trị giao dịch là 134.603.273 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHDCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
15.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Suất ăn công nghiệp An Phát	Công ty liên kết của Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Mua hàng hóa dịch vụ với giá trị giao dịch là 48.323.500 đồng	
16.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Tiền lãi cho vay: 49.645.479 đồng	
17.	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Nhận cổ tức: 10.080.154.000 đồng	
18.	Công ty Cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	tiền lãi đi vay: 640.232.876 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
19.	CTCP Liên vận An Tín	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	tiền lãi đi vay: 2.166.317.808 đồng	
20.	Công ty Cổ phần VLXD công nghệ cao An Cường	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	tiền lãi đi vay: 906.801.602 đồng	
21.	Công ty Cổ phần An Thành Bicsol	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	tiền lãi đi vay: 2.482.861.647 đồng	
22.	Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì An Vinh	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Tiền lãi đi vay: 535.616.439 đồng	
23.	Công ty TNHH An Trung Industries	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	tiền lãi đi vay: 601.417.806 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
24.	Công ty Cổ phần Anbio	Tổ chức có liên quan của người nội bộ			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	tiền lãi đi vay: 28.410.959 đồng	
25.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	tiền lãi đi vay: 258.542.055 đồng	
26.	Công ty Cổ phần Giải pháp và Dịch vụ phần mềm Nam Việt	Công ty liên kết của Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	tiền lãi đi vay: 79.342.466 đồng	
27.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Cho vay: 1.300.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
28.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Nhận lại tiền cho vay: 5.170.000.000 đồng	
29.	CTCP Liên vận An Tín	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Đi vay: 39.200.000.000 đồng	
30.	Công ty Cổ phần VLXD công nghệ cao An Cường	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Đi vay: 39.000.000.000 đồng	
31.	Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì An Vinh	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Đi vay: 25.000.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSP*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
32.	Công ty Cổ phần An Thành Bicsol	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Đi vay: 143.700.000.000 đồng	
33.	Công ty TNHH An Trung Industries	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Đi vay: 27.500.000.000 đồng	
34.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Đi vay: 20.850.000.000 đồng	
35.	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Đi vay: 30.000.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
36.	Công ty Cổ phần Anbio	Tổ chức có liên quan của người nội bộ			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Đi vay: 2.000.000.000 đồng	
37.	Công ty Cổ phần An Thành Bicsol	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Trả nợ vay: 119.500.000.000 đồng	
38.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Trả nợ vay: 2.340.000.000 đồng	
39.	Công ty Cổ phần Anbio	Tổ chức có liên quan của người nội bộ			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Trả nợ vay: 2.000.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
40.	Công ty Cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Trả nợ vay: 600.000.000 đồng	
41.	Công ty Cổ phần VLXD công nghệ cao An Cường	Công ty con			6 tháng đầu năm 2023	Nghị quyết số 010201/2023/NQ – HĐQT ngày 01/02/2023	Trả nợ vay: 3.000.000.000 đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

- a. Giao dịch giữa công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ liên quan với NPB	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh (AAA)	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Lê Trung – Phó Chủ tịch HĐQT của APH là Tổng Giám đốc AAA - Bà Nguyễn Thị Tiệp – Phó Chủ tịch thường trực kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực APH là Thành viên HĐQT AAA - Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc APH là Chủ tịch HĐQT của AAA - Bà Hòa Thị Thu Hà – Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính APH là Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính của AAA - Bà Trần Thị Hoàn – Phó Tổng Giám đốc APH là Phó Tổng Giám đốc thường trực của AAA 			6 tháng đầu năm 2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 1.094.981.092 đồng	
2.	Công ty Cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát (APC)	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Phạm Đỗ Huy Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT của APC - Ông Phạm Văn Tuấn – Phó Tổng Giám đốc của APH là Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc APC 			6 tháng đầu năm 2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 1.636.363.638 đồng	
3.	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội (NHH)	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Phạm Đỗ Huy Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT của NHH - Bà Hòa Thị Thu Hà – Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính của APH là Thành viên HĐQT của NHH 			6 tháng đầu năm 2023	Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ với giá trị giao dịch là 452.727.273 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ liên quan với NNE	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh (AAA)	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Lê Trung – Phó Chủ tịch HĐQT của APH là Tổng Giám đốc AAA - Bà Nguyễn Thị Tiệp – Phó Chủ tịch thường trực kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực APH là Thành viên HĐQT AAA - Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc APH là Chủ tịch HĐQT của AAA - Bà Hòa Thị Thu Hà – Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính APH là Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính của AAA - Bà Trần Thị Thoàn – Phó Tổng Giám đốc APH là Phó Tổng Giám đốc thường trực của AAA 			6 tháng đầu năm 2023	Mua hàng hóa dịch vụ với giá trị giao dịch là 489.266.079 đồng	
5.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát (PBAT)	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Phó Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc của PBAT 			6 tháng đầu năm 2023	Tiền lãi cho vay: 49.645.479 đồng	
6.	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội (NHH)	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Phạm Đỗ Huy Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT của NHH - Bà Hòa Thị Thu Hà – Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính của APH là Thành viên HĐQT của NHH 			6 tháng đầu năm 2023	Nhận cổ tức: 10.080.154.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ liên quan với NNB	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7.	Công ty Cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát (APC)	- Ông Phạm Đỗ Huy Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT của APC - Ông Phạm Văn Tuấn – Phó Tổng Giám đốc của APH là Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc APC			6 tháng đầu năm 2023	Tiền lãi đi vay: 640.232.876 đồng	
8.	Công ty Cổ phần Ambio	- Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Phó Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT của PBAT			6 tháng đầu năm 2023	Tiền lãi đi vay: 28.410.959 đồng	
9.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát (PBAT)	- Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Phó Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc của PBAT			6 tháng đầu năm 2023	Tiền lãi đi vay: 258.542.055 đồng	
10.	Công ty Cổ phần Giải pháp và Dịch vụ phần mềm Nam Việt (NVS)	- Ông Phạm Đỗ Huy Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của APH là Thành viên HĐQT của NVS			6 tháng đầu năm 2023	Tiền lãi đi vay: 79.342.466 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ liên quan với NNB	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát (PBAT)	Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Phó Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc của PBAT			6 tháng đầu năm 2023	Cho vay: 1.300.000.000 đồng	
12.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát (PBAT)	Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Phó Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc của PBAT			6 tháng đầu năm 2023	Nhận lại tiền cho vay: 5.170.000.000 đồng	
13.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát (PBAT)	Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Phó Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc của PBAT			6 tháng đầu năm 2023	Đi vay: 20.850.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ liên quan với NNB	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
14.	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát (APC)	- Ông Phạm Đỗ Huy Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT của APC - Ông Phạm Văn Tuấn – Phó Tổng Giám đốc của APH là Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc APC			6 tháng đầu năm 2023	Đi vay: 30.000.000.000 đồng	
15.	Công ty Cổ phần Anbio	- Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Phó Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của Anbio			6 tháng đầu năm 2023	Đi vay: 2.000.000.000 đồng	
16.	Công ty Cổ phần sản xuất PBAT An Phát (PBAT)	- Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Phó Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc của PBAT			6 tháng đầu năm 2023	Trả nợ vay: 2.340.000.000 đồng	
17.	Công ty Cổ phần Anbio	- Ông Nguyễn Lê Thăng Long – Phó Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của Anbio			6 tháng đầu năm 2023	Trả nợ vay: 2.000.000.000 đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ liên quan với NNB	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
18.	Công ty Cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát	- Ông Phạm Đỗ Huy Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT của APC - Ông Phạm Văn Tuấn – Phó Tổng Giám đốc của APH là Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc APC			6 tháng đầu năm 2023	Trả nợ vay: 600.000.000 đồng	

- b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có
- c. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch	Mối quan hệ liên quan với NNB	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
18.	Công ty Cổ phần KCN Kỹ thuật cao An Phát	- Ông Phạm Đỗ Huy Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của APH là Chủ tịch HĐQT của APC - Ông Phạm Văn Tuấn – Phó Tổng Giám đốc của APH là Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc APC			6 tháng đầu năm 2023	Trả nợ vay: 600.000.000 đồng	

- b. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có
- c. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Lưu ý: (*) Số lượng cổ phiếu sở hữu căn cứ theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập và các báo cáo giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (nếu có).

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Phạm Ánh Dương		Chủ tịch HĐQT	Nam	CMND			11.875.000	4,87%	
1.1.	Phạm Dũng		Bố ruột	Nam	CMND			0	0	
1.2.	Vũ Thị Đượ		Mẹ ruột	Nữ	CMND			0	0	
1.3.	Nguyễn Thị Hồng Thanh		Mẹ vợ	Nữ	CMND			0	0	
1.4.	Nguyễn Thanh Hoa		Vợ	Nữ	CMND			0	0	
1.5.	Phạm Duy Anh		Con trai	Nam	CMND			0	0	
1.6.	Phạm Gia Vinh		Con trai	Nam	CCND			0	0	
1.7.	Phạm Kiên Trung		Con trai	Nam				0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8.	Phạm Nguyệt Minh		Em gái	Nữ	CMND			0	0	
1.9.	Phạm Hoàng Việt		Em trai	Nam	CMND			4.312.500	1,77%	
1.10.	Lê Mạnh Hùng		Em rể	Nam	CMND			0	0	
1.11.	Nguyễn Nguyệt Linh		Em dâu	Nữ	CMND			0	0	
1.12.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh		Chủ tịch HĐQT (từ nhiệm ngày 20/06/2022)		ĐKKD			0	0	
2.	Nguyễn Lê Trung		Phó Chủ tịch HĐQT	Nam	CMND			5.562.500	2,28%	
2.1.	Nguyễn Văn Minh		Bố ruột	Nam	CMND			0	0	
2.2.	Lê Thị Liên		Mẹ ruột	Nữ	CMND			0	0	
2.3.	Đặng Quang Hoa		Bố vợ	Nam	CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4.	Nguyễn Thị Biên		Mẹ vợ	Nữ	CMND			0	0	
2.5.	Đặng Thị Hòa		Vợ	Nữ	CMND			0	0	
2.6.	Nguyễn Phương Anh		Con	Nữ				0	0	
2.7.	Nguyễn Quỳnh Chi		Con	Nữ				0	0	
2.8.	Nguyễn Khánh Linh		Con	Nữ				0	0	
2.9.	Nguyễn Chung Thùy		Em	Nữ	CMND			0	0	
2.10.	Nguyễn Trung Hiếu		Em	Nam	CMND			0	0	
2.11.	Nguyễn Hồng Thảo		Em	Nữ	CMND			0	0	
2.12.	Lương Hùng Thắng		Em rể	Nam	CMND			0	0	
2.13.	Phạm Thị Ánh		Em dâu	Nữ	CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.14.	Nguyễn Tiến Khánh		Em rể	Nam	CMND			0	0	
2.15.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh		Thành viên HĐQT (từ nhiệm ngày 20/06/2022)		ĐKKD			0	0	
3.	Phạm Đỗ Huy Cường		Thành viên HĐQT		CMND			1.875.000	0,77%	
3.1.	Phạm Văn Nhật		Bố ruột		CMND			0	0	
3.2.	Đỗ Thị Thu		Mẹ ruột		CMND			0	0	
3.3.	Cao Duy Kiện		Bố vợ		CMND			0	0	
3.4.	Tô Thị Quang		Mẹ vợ		CMND			0	0	
3.5.	Cao Thu Hương		Vợ		CMND			0	0	
3.6.	Phạm Thạch Thảo		Con gái		CMND			0	0	
3.7.	Lê Thị Thêu		Em dâu		CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu số hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8.	Phạm Đỗ Huy Thành		Em trai		CMND			0	0	
3.9.	CTCP Nhựa Hà Nội		Chủ tịch HDQT		ĐKKD			0	0	
3.10.	CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát 1		Thành viên HDQT		ĐKKD			0	0	
3.11.	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát		Chủ tịch HDQT		ĐKKD			0	0	
3.12.	Công ty Cổ phần Giải pháp và dịch vụ phần mềm Nam Việt		Thành viên HDQT		ĐKKD			0	0	
3.13.	Công ty TNHH Ankor Bioplastics		Thành viên HDQT		ĐKKD			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.	Đình Xuân Cường		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	Nam	CMND			0	0	Miễn nhiệm chức Phó Chủ tịch và Tổng Giám độc ngày 27/01/20 23
4.1.	Đình Công Đạt		Bố đẻ	Nam	CMND			0	0	
4.2.	Hứa Thị Xuân		Mẹ đẻ	Nữ	CMND			0	0	
4.3.	Dương Bá Dũng		Bố vợ	Nam	CMND			0	0	
4.4.	Trần Thị Hạnh		Mẹ vợ	Nữ	CMND			0	0	
4.5.	Dương Thanh Hoa		Vợ	Nữ	CMND			0	0	
4.6.	Đình Lam Ngọc		Con	Nữ				0	0	
4.7.	Đình Dương Phú		Con	Nam				0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.8.	Đình Khánh Quỳnh		Chị ruột	Nữ	CMND			0	0	
4.9.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh		Thành viên HĐQT		ĐKKD			0	0	
4.10.	Công ty Cổ phần An Tiến Industries		Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ		ĐKKD			0	0	
4.11.	Ankor Bioplastics Co., Ltd		Người nội bộ là TVHĐQT Công ty		ĐKKD			0	0	
4.12.	Công ty cổ phần Sản xuất PBAT An Phát		Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT		ĐKKD			0	0	
5.	Nguyễn Thị Tiện		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ	Nữ	CMND			875.000	0,36%	
5.1.	Nguyễn Văn Trí		Bố	Nam	CMND			0	0	
5.2.	Nguyễn Thị Thuận		Mẹ	Nữ	CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3.	Nguyễn Thị Trình		Mẹ chồng	Nữ	CMND			0	0	
5.4.	Nguyễn Văn Vân		Bố chồng	Nam	CMND			0	0	
5.5.	Nguyễn Văn Nghĩa		Anh	Nam	CMND			0	0	
5.6.	Nguyễn Thị Khuy		Em dâu	Nữ	CCCD			0	0	
5.7.	Nguyễn Thị Dịu		Chị	Nữ	CMND			0	0	
5.8.	Nguyễn Văn Gọn		Anh rể	Nam	CMND			0	0	
5.9.	Nguyễn Thị Thiện		Chị	Nữ	CMND			0	0	
5.10.	Nguyễn Trung Khánh		Anh rể	Nam	CMND			0	0	
5.11.	Nguyễn Văn Viện		Chồng	Nam	CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.12.	Nguyễn Đức Nhật Minh		Con trai	Nam				0	0	
5.13.	Nguyễn Đức Hoàng Định		Con trai	Nam				0	0	
5.14.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh		Thành viên HĐQT		ĐKKD			0	0	
6.	Nguyễn Lê Thăng Long		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD		CCCD			750	0	
6.1.	Công ty cổ phần Anbio		Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT Công ty		ĐKKD			0	0	
6.2.	Công ty cổ phần Sản xuất PBAT An Phát		Người nội bộ là TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty		ĐKKD			0	0	
6.3.	Ankor Bioplasitcs Co., Ltd		Người nội bộ là TVHĐQT Công ty		ĐKKD			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.4.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh		Người nội bộ là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty		ĐKKD			0	0	
6.5.	Nguyễn Lê Bình		Bố ruột		CCCD			0	0	
6.6.	Nguyễn Thị Việt		Mẹ ruột		CMND			0	0	
6.7.	Tô Xuân Bách		Bố vợ		CCCD			0	0	
6.8.	Nguyễn Thị Hương		Mẹ vợ		CMND			0	0	
6.9.	Tô Thị Huệ		Vợ		CCCD			0	0	
6.10.	Nguyễn Lê Long An		Con		CMND			0	0	
6.11.	Nguyễn Lê Việt Anh		Em trai		CCCD			0	0	
6.12.	Nguyễn Thị Hải Yến		Em dâu		CMND			0	0	
7.	LIM HEONYOUNG		Thành viên độc lập HĐQT		Hộ chiếu			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.1.	Lee HyoJin		Vợ		Hộ chiếu			0	0	
7.2.	Lim YeRin		Con gái		Hộ chiếu			0	0	
7.3.	Lim YeRim		Con gái		Hộ chiếu			0	0	
7.4.	Ankor Bioplastics Co., Ltd.		Tổng giám đốc		ĐKKD			0	0	
8.	Nirav Sudhir Patel		Thành viên HDQT	Nam	Hộ chiếu			174.000	0,07%	
8.1.	Sudhir Patel		Bố	Nam	Hộ chiếu			0	0	
8.2.	Daksha Patel		Mẹ	Nữ	Hộ chiếu			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.3.	Alexis Patel		Vợ	Nữ	Hộ chiếu			0	0	
8.4.	Jacob Patel		Con trai	Nam	Hộ chiếu			0	0	
8.5.	Dhilan Patel		Con trai	Nam	Hộ chiếu			0	0	
8.6.	Iyla Patel		Con gái	Nữ	Hộ chiếu			0	0	
8.7.	Bijal Patel Rock		Em gái	Nữ	Hộ chiếu			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.8.	John Rock		Em rể	Nam	Hộ chiếu			0	0	
8.9.	The Asia Group, LLC		Chủ tịch HĐQT		Giấy ĐKKD			0	0	
8.10.	The Asia Group Capital Advisory Partners, LLC		Phó chủ tịch HĐQT		Giấy ĐKKD			0	0	
8.11.	VietPoint Capital LLC		Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc		Giấy ĐKKD			0	0	
8.12.	ANPJDI LLC		Chủ tịch HĐQT – Tổng giám đốc		Giấy ĐKKD			0	0	
9.	Phạm Thị Hoa		Trưởng Ban kiểm soát		CMND			0	0	
9.1.	Bùi Thị Phi		Mẹ		CCCD			0	0	
9.2.	Đỗ Đức Hưng		Bố chồng		CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.3.	Trần Thị Liễu		Mẹ chồng		CMND			0	0	
9.4.	Phạm Đình Công		Anh trai		CCCD			0	0	
9.5.	Phạm Thị Lan		Chị dâu		CMND			0	0	
9.6.	Đỗ Đức Sơn		Chồng		CMND			0	0	
9.7.	Đỗ Đức An		Con trai					0	0	
10.	Nguyễn Thị Thúy Nga		Thành viên Ban kiểm soát		CMND			0	0	
10.1.	Nguyễn Văn Bình		Bố		CCCD			0	0	
10.2.	Nguyễn Văn Vũ		Bố chồng		CMND			0	0	
10.3.	Nguyễn Thị Lưu		Mẹ chồng		CMND			0	0	
10.4.	Phùng Thị Hằng		Mẹ		CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.5.	Nguyễn Thị Ngọc Ánh		Em gái		CCCD			0	0	
10.6.	Nguyễn Thị Kiều Trang		Em gái		CCCD			0	0	
10.7.	Nguyễn Đức Duy		Em trai					0	0	
10.8.	Nguyễn Công Chức		Chồng		CCCD			0	0	
10.9.	Nguyễn Tuệ Linh		Con gái					0	0	
10.10.	Nguyễn Thái Sơn		Con trai					0	0	
10.11.	Nguyễn Văn Long		Em rể		CMND			0	0	
11.	Nguyễn Ngọc Hoàng Anh		Thành viên Ban kiểm soát		CMND			0	0	
11.1.	Nguyễn Hải Hà		Bố		CCCD			0	0	
11.2.	Phạm Thị Nga		Mẹ		CCCD			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu số hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ số hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.3.	Nguyễn Ngọc Phương Anh		Em gái		CCCD			0	0	
11.4.	Phạm Ngọc Hân		Vợ		CCCD			0	0	
11.5.	Phạm Văn Hoan		Bố vợ		CCCD			0	0	
11.6.	Nguyễn Thị Hằng		Mẹ vợ		CCCD			0	0	
12.	Phạm Văn Tuấn		Phó Tổng Giám đốc		CMND			0	0	
12.1.	Phạm Văn Sáng		Bố ruột		CMND			0	0	
12.2.	Bùi Thị Tứ		Mẹ ruột		CMND			0	0	
12.3.	Đoàn Duy Thành		Bố vợ		CMND			0	0	
12.4.	Phạm Thị Ngoan		Mẹ vợ		CCCD			0	0	
12.5.	Đoàn Thị Huệ		Vợ		CMND			0	0	
12.6.	Phạm Minh Nguyệt		Con		CMND			0	0	
12.7.	Phạm Minh Trí		Con		CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.8.	Công ty TNHH Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát		Người nội bộ là TGD côn ty		ĐKKD			0	0	
12.9.	Công ty cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát 1		Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty		ĐKKD			0	0	
13.	Hòa Thị Thu Hà		Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính		CMND			500.000	0,21%	
13.1.	Nghiêm Thị Loan		Mẹ ruột		CMND			0	0	
13.2.	Phạm Văn Bao		Chồng		CMND			0	0	
13.3.	Phạm Việt Hưng		Con trai		CMND			0	0	
13.4.	Phạm Minh Hiển		Con trai		CMND			0	0	
13.5.	Hòa Thị Hằng		Em		CMND			0	0	
13.6.	Hòa Thị Hiền		Em		CMND			0	0	
13.7.	Phan Tiến Luật		Em rể		CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.8.	Vũ Trí Tiến		Em rể		CMND			0	0	
13.9.	Nguyễn Thị Chùm		Mẹ chồng		CMND			0	0	
13.10.	Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội		Thành viên HĐQT		ĐKKD			0	0	
13.11.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính		ĐKKD			0	0	
14.	Trần Thị Thoan		Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất		CMND			500.000	0,21%	
14.1.	Trần Phúc Minh		Bố ruột		CMND			0	0	
14.2.	Phạm Thị Thoa		Mẹ ruột		CMND			0	0	
14.3.	Vũ Thị Lan		Mẹ chồng		CMND			0	0	
14.4.	Nguyễn Văn Đương		Bố chồng		CMND			0	0	
14.5.	Trần Thị Thoan		Chị gái		CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.6.	Trần Phúc Thuận		Em trai		CMND			0	0	
14.7.	Nguyễn Thị Tươi		Em dâu		CMND			0	0	
14.8.	Nguyễn Phúc Dương		Chồng		CMND			0	0	
14.9.	Nguyễn Lâm Phương Linh		Con		CMND			0	0	
14.10.	Nguyễn Bảo Châu		Con		CMND			0	0	
14.11.	Nguyễn Nhật Nam		Con		CMND			0	0	
14.12.	Công ty Cổ phần Nhựa An Phát Xanh		Bà Trần Thị Thoàn là Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực		ĐKKD			0	0	
15.	Hồ Thị Hòe		Kế toán trưởng		CMND			0	0	
15.1.	Hồ Thị Tý		Mẹ		CMND			0	0	
15.2.	Vũ Thị Thu Hồng		Mẹ chồng		CMND			0	0	
15.3.	Hồ Thị Huệ		Chị		CMND			0	0	

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/ quan hệ	Giới tính	Loại hình ID (CMND/ ĐKKD)	Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.4.	Nguyễn Bá Tuấn		Anh rể		CMND			0	0	
15.5.	Hồ Thị Hoan		Em		CMND			0	0	
15.6.	Nguyễn Xuân Ba		Em rể		CMND			0	0	
15.7.	Đoàn Trọng Thành		Chồng		CCCD			0	0	
15.8.	Đoàn Phương Lan		Con gái					0	0	
15.9.	Đoàn Phương Anh		Con gái					0	0	
15.10.	Đoàn Trung Dũng		Con trai					0	0	
16.	Phạm Thị Nguyệt		Người ủy quyền CBTT		CCCD			0	0	
16.1.	Phạm Văn Thuận		Bố		CMND			0	0	
16.2.	Trần Thị Bích		Mẹ		CMND			0	0	
16.3.	Phạm Văn Hải		Em trai		CMND			0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Thời gian thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,)
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Đỗ Huy Cường	Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc	từ 03/03/2023 đến 10/03/2023	1.125.000	0,46%	1.875.000	0,77%	Mua thêm cổ phiếu trên sàn theo phương thức thỏa thuận
2	Nguyễn Thị Tiệp	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc thường trực	từ 03/03/2023 đến 06/03/2023	125.000	0,05%	875.000	0,36%	Mua thêm cổ phiếu trên sàn theo phương thức thỏa thuận
3	Hòa Thị Thu Hà	Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kế toán	từ 03/03/2023 đến 15/03/2023	0	0	500.000	0,21%	Mua thêm cổ phiếu trên sàn theo phương thức thỏa thuận
4	Đình Xuân Cường	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (hiện đã miễn nhiệm)	từ 03/03/2023 đến 21/03/2023	2.500.000	1%	0	0	Bán cổ phiếu trên sàn theo phương thức thỏa thuận/khớp lệnh

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM ĐO HUY CƯỜNG